

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1776/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn,
biên giới, hải đảo,
di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm
2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số
3672/TTr-BNN-KTHT ngày 26 tháng 10 năm 2012,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình Bố trí dân cư) với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Thực hiện quy hoạch, bố trí ổn định dân cư tại các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, ổn định dân di cư tự do, khu rừng đặc dụng, nhằm ổn định và nâng cao đời sống của người dân, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, di cư tự do; giải quyết việc làm, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo, bảo vệ môi trường và củng cố an ninh, quốc phòng.

b) Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2013 - 2020 thực hiện bố trí ổn định 160.000 hộ, trong đó giai đoạn 2013 - 2015 bố trí ổn định 55.900 hộ, bao gồm: 32.100 hộ vùng thiên tai; 6.600 hộ vùng đặc biệt khó khăn; 8.600 hộ vùng biên giới, hải đảo; 8.600 hộ di cư tự do, hộ cư trú trong khu rừng đặc dụng.
- Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo ở vùng dự án bố trí dân cư từ 1,5% - 2%/năm; tỷ lệ hộ dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt từ 70% - 80%, sử dụng điện đạt từ 90% - 95%; tỷ lệ hộ có nhà kiên cố và bán kiên cố đạt từ 70% - 80%.

2. Phạm vi, đối tượng của Chương trình

a) Phạm vi áp dụng

Chương trình này áp dụng cho việc bố trí ổn định dân cư theo quy hoạch, kế hoạch của Nhà nước tại các vùng: Thiên tai (sạt lở đất, sụt lún đất, lốc xoáy, lũ quét, lũ ống, ngập lũ, xâm nhập mặn, sóng thần, nước biển dâng); đặc biệt khó khăn (thiếu đất, thiếu nước sản xuất, nước sinh hoạt, thiếu cơ sở hạ tầng, tác động phóng xạ, ô nhiễm môi trường, các làng chài trên sông nước, đầm phá); biên giới, hải đảo (gồm cả khu kinh tế quốc phòng); vùng di cư tự do đến đời sống quá khó khăn và khu rừng đặc dụng trên địa bàn cả nước đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

b) Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, cá nhân được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Hộ gia đình bị mất nhà ở, đất ở, đất sản xuất do sạt lở đất, lũ quét, lũ ống, sụt lún đất, lốc xoáy; hộ gia đình sinh sống ở vùng có nguy cơ bị sạt lở đất, lũ quét, lũ ống, sụt lún đất, ngập lũ, lốc xoáy, sóng thần, xâm nhập mặn, nước biển dâng; hộ gia đình sống ở vùng đặc biệt khó khăn về đời sống như thiếu đất, nước để sản xuất, thiếu nước sinh hoạt, thiếu cơ sở hạ tầng; du cư trên đầm phá, các làng chài trên sông nước, ô nhiễm môi trường, tác động phóng xạ;
- Hộ gia đình tự nguyện đến các vùng biên giới đất liền, khu kinh tế quốc phòng, hải đảo;

- Hộ gia đình đã di cư tự do đến các địa bàn trong cả nước không theo quy hoạch bố trí dân cư, đời sống còn khó khăn; hộ sinh sống ở khu rừng đặc dụng cần phải bố trí, ổn định lâu dài;
- Cộng đồng dân cư tiếp nhận hộ tái định cư tập trung và xen ghép.

3. Nguyên tắc thực hiện Chương trình

a) Bố trí dân cư phải phù hợp với Quy hoạch bố trí dân cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch xây dựng nông thôn mới và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan. Ưu tiên bố trí ổn định dân cư để phòng, tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; khắc phục tình trạng dân di cư tự do và di dân ra các thôn, bản sát biên giới.

b) Bố trí ổn định dân cư là mục tiêu nhưng đồng thời cũng là giải pháp để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; bảo vệ an ninh quốc phòng, môi trường sinh thái. Bố trí ổn định dân cư phải tập trung, có trọng điểm, đảm bảo kết cấu hạ tầng thiết yếu và phát triển sản xuất để người dân đến nơi ở mới có điều kiện sống ổn định lâu dài.

c) Bố trí ổn định dân cư là trách nhiệm của các ngành, các cấp chính quyền địa phương, Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, kết hợp với ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác trên địa bàn để thực hiện Chương trình bố trí dân cư.

d) Việc bố trí ổn định dân cư chủ yếu trên địa bàn trong xã, huyện, tỉnh. Trường hợp cần thiết có nhu cầu di dân đi ngoài tỉnh cần thống nhất tỉnh có dân đi và tỉnh có dân đến để bố trí theo quy hoạch. Thực hiện bố trí dân cư xen ghép là chủ yếu, kết hợp với di dân tập trung và ổn định tại chỗ.

đ) Hộ gia đình bố trí ổn định theo quy hoạch, kế hoạch được Nhà nước hỗ trợ về di chuyển (nếu có), nhà ở, lương thực và các hỗ trợ khác; hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, phát triển dịch vụ sản xuất tạo điều kiện ổn định đời sống, phát triển bền vững cộng đồng dân cư.

e) Bố trí ổn định dân cư phải hướng tới hình thành các điểm dân cư theo tiêu chí nông thôn mới, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, phù hợp với phong tục, tập quán văn hóa của từng dân tộc.

Điều 2. Các dự án của Chương trình:

1. Dự án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai.
2. Dự án bố trí ổn định dân cư vùng biên giới, hải đảo.
3. Dự án bố trí ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn.
4. Dự án bố trí ổn định dân cư tự do, dân cư trú trong khu rừng đặc dụng.

Điều 3. Các giải pháp thực hiện Chương trình

1. Về quy hoạch, kế hoạch

- Căn cứ vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực để xây dựng Quy hoạch bố trí dân cư giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến năm 2020 của từng vùng, từng địa phương theo các đối tượng di dân trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong quá trình thực hiện quy hoạch nếu có sự thay đổi cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế của từng địa phương;
- Trên cơ sở Quy hoạch bố trí dân cư đã được phê duyệt, tiến hành quy hoạch chi tiết, lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư bố trí dân cư để tổ chức thực hiện theo kế hoạch hàng năm;
- Xây dựng kế hoạch bố trí dân cư theo thứ tự ưu tiên, nơi có nguy cơ cao về thiên tai phải bố trí thực hiện trước. Có kế hoạch cụ thể để thực hiện dứt điểm các dự án bố trí ổn định dân cư đang triển khai trong năm 2013.

2. Về cơ chế, chính sách

a) Chính sách đất đai:

- Căn cứ quy định Luật đất đai hiện hành, các địa phương có biện pháp thu hồi diện tích đất chưa sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả của các tổ chức, cá nhân hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để giao cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án bố trí ổn định dân cư;
- Miễn giảm tiền sử dụng đất ở đối với hộ di dân ở vùng thiên tai; hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn tương tự như hộ dân làng chài, dân sống trên sông nước, đầm phá theo quy định tại Quyết định số 33/2011/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng:

Ngân sách nhà nước hỗ trợ từ nguồn đầu tư phát triển để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu đối với vùng bố trí ổn định dân cư tập trung theo dự án được duyệt, bao gồm các hạng mục: Bồi thường, giải phóng mặt bằng (nếu có); san lấp mặt bằng đất ở tại điểm tái định cư; khai hoang đất sản xuất (đối với khai hoang tập trung); đường giao thông (nội vùng dự án và đường nối điểm dân cư mới đến tuyến giao thông gần nhất); thủy lợi nhỏ, công trình cấp nước sinh hoạt và một số công trình thiết yếu khác.

c) Chính sách hỗ trợ trực tiếp hộ gia đình:

Ngân sách nhà nước (nguồn vốn sự nghiệp kinh tế) hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Quyết định này, bao gồm: Di chuyển người và tài sản, khai hoang, nhà ở, lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư, tối đa không quá 12 tháng), nước sinh hoạt (nơi không có điều kiện xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung); mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Khai hoang đất sản xuất, trong đó hỗ trợ khai hoang đồng ruộng 15 triệu đồng/ha; khai hoang tạo nương cố định 8 triệu đồng/ha;
- Hộ gia đình ở vùng có nguy cơ thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn nếu di chuyển nội vùng dự án mức hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ; di chuyển trong tỉnh mức hỗ trợ 23 triệu đồng/hộ; di chuyển ngoài tỉnh mức hỗ trợ 25 triệu đồng/hộ. Trường hợp hộ gia đình bị mất nhà ở, đất ở, đất sản xuất do thiên tai được hỗ trợ thêm 12 tháng lương thực theo mức tương đương 30 kg gạo/người/tháng;
- Hộ gia đình được bố trí ổn định ở các xã biên giới Việt Trung nếu di chuyển đến thôn, bản sát biên giới hoặc ổn định tại chỗ mức hỗ trợ theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 570/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; di chuyển đến thôn, bản khác (không giáp biên giới), mức hỗ trợ là 32 triệu đồng/hộ;
- Hộ gia đình được bố trí ổn định ở các xã biên giới đất liền Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia nếu di chuyển đến thôn, bản sát biên giới, mức hỗ trợ là 35 triệu